

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN

Năm học 2012 – 2013

ĐỀ CHÍNH THỨC

Môn thi: Toán (Dành cho thí sinh thi vào chuyên Toán, Tin)

Thời gian làm bài: 150 phút (Không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 30 tháng 6 năm 2012.

Bài 1 (2,5 điểm)

1/ Rút gọn biểu thức sau:

$$A = \sqrt{4 - \sqrt{10 - 2\sqrt{5}}} - \sqrt{4 + \sqrt{10 - 2\sqrt{5}}}$$

2/ Giải phương trình:

$$x^2 + \sqrt{x^2 - 2x - 19} = 2x + 39.$$

Bài 2 (2,0 điểm)

1/ Cho ba số a, b, c thỏa mãn: $4a - 5b + 9c = 0$. Chứng minh rằng phương trình

$ax^2 + bx + c = 0$ luôn có nghiệm.

2/ Giải hệ phương trình:
$$\begin{cases} xy + y^2 + x = 7y \\ \frac{x}{y}(x + y) = 12 \end{cases}$$

Bài 3 (1,5 điểm)

1/ Cho ba số dương a, b, c thỏa mãn: $a + b + c = 1$. Chứng minh rằng:

$$(1 + a)(1 + b)(1 + c) \geq 8(1 - a)(1 - b)(1 - c).$$

2/ Phân chia chín số: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 thành ba nhóm tùy ý, mỗi nhóm ba số. Gọi T_1 là tích ba số của nhóm thứ nhất, T_2 là tích ba số của nhóm thứ hai, T_3 là tích ba số của nhóm thứ ba. Hỏi tổng $T_1 + T_2 + T_3$ có giá trị nhỏ nhất là bao nhiêu?

Bài 4 (2,5 điểm)

Cho đường tròn tâm O bán kính R và dây cung BC cố định khác đường kính. Gọi A là một điểm chuyển động trên cung lớn BC của đường tròn (O) sao cho tam giác ABC nhọn; AD, BE, CF là các đường cao của tam giác ABC. Các đường thẳng BE, CF tương ứng cắt (O) tại các điểm thứ hai là Q, R.

1/ Chứng minh rằng QR song song với EF.

2/ Chứng minh rằng diện tích tứ giác AEOF bằng $\frac{EF \cdot R}{2}$.

3/ Xác định vị trí của điểm A để chu vi tam giác DEF lớn nhất.

Bài 5 (1,5 điểm)

1/ Tìm hai số nguyên a, b để $a^4 + 4b^4$ là số nguyên tố.

2/ Hãy chia một tam giác bất kì thành 7 tam giác cân trong đó có 3 tam giác bằng nhau.

-----Hết-----

(Đề thi gồm có 01 trang)

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:

Nguồn:  Hocmai.vn